

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THUẬT  
TECHCOM SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

**TECHCOMSECURITIES** 

Số/No.: 021501/25/NQ-HĐQT-TCBS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

*Independence – Freedom – Happiness*

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2025  
Hanoi, January 15, 2025

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THUẬT  
RESOLUTIONS OF THE BOARD OF DIRECTORS  
TECHCOM SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**

(V/v: phê duyệt phương án vay hợp vốn nước ngoài không có tài sản bảo đảm với giá trị cam kết lên  
đến 230 triệu đô la Mỹ)

(Regarding: approval for unsecured offshore syndicated loan plan with the commitment up to 230  
million US dollars)

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
THE BOARD OF DIRECTORS (the “BOD”)**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực ngày 01/01/2021;  
*Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020 / QH14 passed by the National Assembly on 17 June 2020, effective from 01 January 2021;*
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực ngày 01/01/2021;  
*Pursuant to the Securities Law No. 54/2019 /QH14 passed by the National Assembly on 26 November 2019, effective from 01 January 2021;*
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thuật (sau đây gọi là “Công ty” hoặc “TCBS”);  
*Pursuant to the current Charter of Techcom Securities Joint Stock Company (hereinafter referred to as “the Company” or “TCBS”);*
- Căn cứ Tờ trình của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thuật số 011001/25/TT-HĐQT-TCBS ngày 10/01/2025 v/v phê duyệt phương án vay hợp vốn nước ngoài không có tài sản bảo đảm với giá trị cam kết lên đến 230 triệu đô la Mỹ.  
*Pursuant to Proposal Letter of the General Director No. 011001/25/TT-HĐQT-TCBS dated 10/01/2025 regarding approval for unsecured offshore syndicated loan plan with commitment amount up to 230 million US dollars.*

**QUYẾT NGHỊ:  
RESOLVED:**



**Điều 1:** Phê duyệt phương án vay hợp vốn với một số nội dung chính như sau:

**Article 1:** *To approve syndicated loan plan with some main information as follows:*

- Các Bên Được Chỉ Định Thu Xếp, Bảo Lãnh Cho Vay Và Dựng Sổ Khoản Vay: Ngân hàng Cathay United Bank Co., Ltd., Ngân hàng Standard Chartered Bank (Singapore) Limited, Ngân hàng Sumitomo Mitsui Banking Corporation, Chi Nhánh Singapore.  
*Mandated Lead Arrangers, Underwriters and Bookrunners ("MLAUBs"): Cathay United Bank Co., Ltd., Standard Chartered Bank (Singapore) Limited, Sumitomo Mitsui Banking Corporation Singapore Branch.*
- Đại lý tín dụng ("**Đại Lý**"): Cathay United Bank Co., Ltd.  
*Facility agent: (the "Agent"): Cathay United Bank Co., Ltd.*
- Tổng cam kết tín dụng: 230 triệu đô la Mỹ (sau đây gọi là "**Khoản Cam Kết Tín Dụng**").  
*Total committed amount: 230 million US dollars (the "Total Commitments")*
- Đồng tiền vay: Đô la Mỹ (USD)  
*Currency of borrowing: US dollars (USD)*
- Hình thức vay: các khoản vay có cam kết sẽ được rút vốn theo quy định của hợp đồng tín dụng và có tổng số tiền vay không vượt quá Khoản Cam Kết Tín Dụng (các "**Khoản Vay**").  
*Type of borrowing: committed loans utilised under the facility agreement, in which the total utilised amount shall not exceed the Total Commitments (the "Loans").*
- Mục đích sử dụng vốn: phục vụ các hoạt động nghiệp vụ ngắn hạn của Công ty (bao gồm nhưng không giới hạn bởi (a) kinh doanh trái phiếu và (b) cho vay ký quỹ) như được đề cập tại phương án sử dụng vốn vay phù hợp với quy định tại hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Công ty và Các Bên Được Chỉ Định Thu Xếp, Bảo Lãnh Cho Vay Và Dựng Sổ Khoản Vay, cùng một số bên khác ("**Hợp Đồng Tín Dụng**"), các luật, quy định và hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, hoặc các cơ quan quản lý Việt Nam đối với khoản vay nước ngoài của Công ty.  
*Use of proceeds: financing short-term professional activities of the Company (including but not limited to (a) financing its trade in bonds and (b) margin lending) under the plan prepared in accordance with the facility agreement between, among others, the Company and the MLAUBs (the "Facility Agreement"),, any law, regulation or guidelines issued by the State Securities Commission of Vietnam, State Bank of Vietnam or any Governmental Agency of Vietnam in relation to the Company receiving offshore loans.*

**Điều 2:** Phê duyệt (i) phương án sử dụng vốn vay phù hợp với mục đích sử dụng vốn được phê duyệt tại Điều 1, như được quy định chi tiết trong quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị, và (ii) các điều khoản, giao dịch được dự tính theo Các Tài Liệu Vay Vốn (như được định nghĩa trong Hợp Đồng Tín Dụng), trong đó, TCBS là một bên tham gia với các điều khoản và điều kiện chính như phê duyệt tại Điều 1, bao gồm nhưng không giới hạn ở:

**Article 2:** *To approve (i) the use of loan proceeds plan in compliance with the use of proceeds approved in Article 1, as set out in details in decision of the Chairman of the Board of*



*Directors, and (ii) the terms of, the transactions contemplated by each of the Finance Documents (as defined in the Facility Agreement), in which, TCBS is a party with the key terms and conditions as approved in Article 1, including but not limited to:*

- Hợp Đồng Tín Dụng;  
*Facility Agreement;*
- Thư Thỏa Thuận Phí Thu Xếp, Thư Thỏa Thuận Phí Đại Lý và bất kỳ thư thỏa thuận phí nào khác có liên quan tới Khoản Cam Kết Tín Dụng;  
*Arrangement Fee Letter, Agency Fee Letter, and other fee letters in relation to the Total Commitments;*
- các Hợp Đồng Vay theo mẫu được quy định tại Hợp Đồng Tín Dụng (các “**Hợp Đồng Vay**”);  
*Loan Agreements in the form set forth in the Facility Agreement (the “Loan Agreements”);*
- Đề Nghị Giải Ngân và các thông báo khác liên quan đến Hợp Đồng Tín Dụng;  
*Utilisation Requests and other notices in connection with the Facility Agreement;*
- Xác Nhận Tuân Thủ theo mẫu được quy định tại Hợp Đồng Tín Dụng;  
*Compliance Certificates in the form set forth in the Facility Agreement;*
- Đề Nghị Gia Hạn Ngày Trả Nợ theo mẫu được quy định tại Hợp Đồng Tín Dụng;  
*Repayment Date Extension Request in the form set forth in the Facility Agreement;*
- Tất cả các sửa đổi, bổ sung, thay thế của các tài liệu nói trên; và  
*all amendments, supplements, and novation of the above documents; and*
- Các tài liệu khác được Đại Lý và Công ty đồng ý là một Tài Liệu Vay Vốn.  
*Other documents agreed by the Agent and the Company as a Finance Document.*

**Điều 3:** Phê duyệt việc Công ty ký kết, chuyển giao và thực hiện nghĩa vụ quy định tại Các Tài Liệu Vay Vốn.

**Article 3:** *To approve the Company to sign, deliver and perform the obligations stipulated in the Finance Documents.*

**Điều 4:** Phê duyệt việc Công ty thực hiện giao dịch ngoại tệ, giao dịch sản phẩm phái sinh lãi suất với các tổ chức tín dụng/chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép cung cấp các sản phẩm này nhằm mục đích thanh toán các chi phí phát sinh từ và liên quan đến các Khoản Vay/Khoản Cam Kết Tín Dụng, phòng ngừa rủi ro liên quan đến Khoản Vay/Khoản Cam Kết Tín Dụng, bao gồm nhưng không giới hạn các khoản phí, gốc và lãi Khoản Vay với tổng giá trị giao dịch lên đến 240 triệu Đô la Mỹ.

**Article 4:** *Approve the Company to enter into foreign currency transactions and interest rate derivative products with authorised credit institutions/foreign bank branches for the purpose of paying expenses incurring from and in relation with the Loans/Total Commitments, hedging in relation with the Loans/Total Commitments, including but not*



*limited to the fees, principal and interest of the Loan with the total transaction amount up to USD240,000,000.*

**Điều 5:** Giao và ủy quyền cho các cá nhân sau đây:

**Article 5:** *To delegate and authorize the following individuals:*

- Ông Nguyễn Xuân Minh, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty; hoặc  
*Mr. Nguyen Xuan Minh, the Chairman of the Board of Directors of the Company; or*
- Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Tổng Giám đốc Công ty; hoặc  
*Ms. Nguyen Thi Thu Hien, the General Director of the Company; or*
- Ông Ngô Hoàng Hà, Phó Tổng Giám đốc Công ty; hoặc  
*Mr. Ngo Hoang Ha, the Deputy General Director of the Company; or*
- Bà Phạm Diệu Linh, Phó Tổng Giám đốc Công Ty; hoặc  
*Ms. Pham Dieu Linh, the Deputy General Director of the Company; or*
- Ông Nguyễn Tuấn Cường, Phó Tổng Giám đốc Công ty; hoặc  
*Mr. Nguyen Tuan Cuong, the Deputy General Director of the Company; or*
- Bà Bùi Thị Thu Hằng, Phó Tổng Giám đốc Công ty  
*Ms. Bui Thi Thu Hang, the Deputy General Director of the Company*

được cùng nhau hoặc độc lập thay mặt và đại diện Công ty:

*to jointly or independently act for and on behalf of the Company to:*

- (i) đàm phán, quyết định, phê duyệt nội dung phương án sử dụng vốn vay nước ngoài liên quan đến Khoản Cam Kết Tín Dụng/Khoản Vay, nội dung sửa đổi, bổ sung của Các Tài Liệu Vay Vốn, và các tài liệu khác phục vụ các Khoản Vay/Khoản Cam Kết Tín Dụng (nếu có) đảm bảo lợi ích cho TCBS và không vượt quá hạn mức đã được phê duyệt nêu trên;  
*negotiate, decide, and approve plan for use of offshore loan according to the Total Commitments/the Loans, amendments and supplements to the Finance Documents, and other documents serving the Loans/Total Commitments (if any) to ensure the benefits of TCBS and in all case do not exceed the scope authorised above;*
- (ii) đàm phán, quyết định, phê duyệt các loại phí phát sinh trực tiếp từ Khoản Cam Kết Tín Dụng và các khoản phí, chi phí có thể phát sinh hoặc có liên quan đến Khoản Cam Kết Tín Dụng và/hoặc nhằm giải ngân các Khoản Vay, bao gồm nhưng không giới hạn phí tư vấn pháp lý và các chi phí khác nhằm giải ngân các Khoản Vay, đảm bảo lợi ích cho TCBS và không vượt quá hạn mức phê duyệt thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định từng thời kỳ của TCBS;  
*negotiate, decide and approve fees directly arising out of the Total Commitments and other fees, expenses which may arise out of or in connection with the Total Commitments and/or for the purpose of utilisation of Loans, including but not limited to legal consulting fees and other expenses in order to utilise the Loans, ensure the*



*benefits of TCBS and in all case do not exceed the permitted limit under the authority of the Board of Directors in accordance with TCBS's regulations from time to time;*

- (iii) đàm phán, quyết định, phê duyệt và thực hiện các giao dịch ngoại tệ, giao dịch sản phẩm phái sinh lãi suất nhằm mục đích phòng ngừa rủi ro liên quan đến Khoản Vay/Khoản Cam Kết Tín Dụng;

*negotiate, decide, approve and perform foreign currency transactions and interest rate derivatives product transactions for the purpose of preventing risks related to the Loan/Total Commitments;*

- (iv) đàm phán, quyết định, phê duyệt và ký kết hợp đồng khung và/hoặc cung cấp thư ủy quyền cho các giao dịch ngoại tệ, phái sinh lãi suất cũng như các tài liệu có liên quan nhằm mục đích thực hiện các giao dịch trên theo quy định của tổ chức tín dụng;

*negotiate, decide, approve and enter into the framework/master agreement and/or provide authorization letters for foreign currency transactions, interest rate derivatives as well as related documents for the purpose of performance of such transactions according to the regulations of the credit institution;*

- (v) ký kết, chuyển giao và thực hiện Các Tài Liệu Vay Vốn, và bất kỳ Phụ lục, tài liệu và thông báo theo Các Tài Liệu Vay Vốn hoặc liên quan đến Các Tài Liệu Vay Vốn (bao gồm cả các Đề Nghị Giải Ngân) cũng như các tài liệu và thông báo theo hoặc có liên quan đến phương án sử dụng vốn, bao gồm nhưng không giới hạn ở, (các) phương án chi tiết sử dụng vốn vay nước ngoài cho từng Khoản Vay sẽ được giải ngân theo từng Hợp đồng vay;

*sign, deliver and perform the Finance Documents and any Appendixes, documents and notices under the Finance Documents or in connection with the Finance Documents (including the Utilisation Requests) as well as any documents and notices under or in connection with the plan for use of offshore loan, including, without limitation, detailed plan(s) for use of offshore loan with respect to each Loan to be utilised under each Loan Agreement;*

- (vi) thực hiện và kiểm soát từng giao dịch rút vốn theo và phù hợp với Các Tài Liệu Vay Vốn, bảo đảm tuân thủ các quy định của TCBS trong từng thời kỳ và thực hiện công bố thông tin theo quy định, quy trình, hướng dẫn nội bộ của TCBS;

*execute and monitor each disbursement transactions under and in compliance with the Finance Documents, and ensuring the compliance with TCBS's regulations from time to time and disclose information in accordance with TCBS's internal regulations, procedures, instructions;*

- (vii) đàm phán, quyết định, phê duyệt và thực hiện việc gia hạn các Khoản Vay (nếu có) phù hợp với các điều khoản trong Hợp Đồng Tín Dụng và đảm bảo lợi ích của TCBS; và

*negotiate, decide, approve and execute the Loans extension (if any) under and in compliance with the terms in the Facility Agreement and to ensure benefits of TCBS; and*



(viii) quyết định và thực hiện các công việc cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Công ty và Các Tài Liệu Vay Vốn để rút vốn vay.

*decide and perform all other necessary works in accordance with applicable laws, the Company's internal regulations and the Finance Documents to disburse any loans.*

**Điều 6:** Chủ tịch HĐQT được phép uỷ quyền lại cho các cá nhân khác của Công ty thực hiện đàm phán, quyết định, phê duyệt, ký kết, chuyển giao và thực hiện các nội dung công việc được nêu tại Điều 5 của Nghị Quyết này.

**Article 6:** *Chairman of BOD is allowed to delegate his authority to other persons of the Company to negotiate, decide, approve, sign, deliver and execute the details mentioned in Article 5 of this Board Resolution.*

**Điều 7:** Hiệu lực và thi hành:

**Article 7:** *Effect and implementation:*

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.  
*This Decision takes effect from the signing date.*
- Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban, cá nhân có liên quan thuộc Công ty chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này.  
*The Chairman of the Board of Directors, the Board of Management and the relevant departments, divisions and individuals of the Company are responsible for the implementation of this Decision.*

**Nơi nhận/ Recipients**

- Như Điều 7/ As mentioned in Article 7;

- Lưu Công ty/ For filing.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**



**NGUYỄN XUÂN MINH**

